

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 04-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA - TỈNH LONG AN

- T *phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Mai

Ông Lý Quốc Trường

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa tham gia phiên tòa:*
Ông Đặng Quốc Toàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HS-ST ngày 02/2/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS, ngày 01/3/2023.

Đối với bị cáo: N T T ; sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Xã V H, huyện A P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Q tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông N V T, sinh năm: 1950 (chết) và con bà P T T, sinh năm: 1961 (Chết); Anh, chị em ruột có 7 người lớn sinh năm 1978 nhỏ sinh năm 2002.

Chồng: L V C, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Phường K, thị xã T U, tỉnh Bình Dương.

Con: có 02 con lớn sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2002

Tiền án: Không.

Tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 2/1/2023 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 06/02/2014 N T T đến

quán giải khát của N T M, sinh năm: 1968, ngụ , xã B H T, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An thì gặp được B P T, sinh năm: 1985; N V Q, sinh năm: 1978 cùng ngụ ấp 1, xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; H T K, sinh năm: 1978; N V N, sinh năm: 1988 cùng ngụ xã B H T, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; P T K O, sinh năm: 1975, ngụ xã B T, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Lúc này, T mua 01 bộ bài (loại bài tây 52 lá) tại quán của M và rủ O, T, Kiều, Q, N tham gia đánh bạc được thua bằng tiền thì những người được rủ đều đồng ý rồi cả nhóm bắt đầu tham gia đánh bạc tại đây với hình thức là chơi thể loại bài “ngẫu hằm” do T làm tụi cái, còn lại Q, O, T, Kiều mỗi người tham gia 01 tụi con, N tham gia kè bạc vào tụi bài của Q.

Khi tham gia đánh bạc, các tụi con sẽ tính điểm bài được chia ở mỗi ván để làm kết quả tính thắng thua trực tiếp với tụi cái (điểm cao thắng điểm thấp) dựa vào tổng điểm của các lá bài, trong đó các lá bài không có số mà có chữ A (bài ách) được xem là 01 điểm, các lá bài có các chữ J, Q, K thì mỗi lá được xem là 10 điểm với quy ước, mỗi tụi sẽ được chia 05 lá bài ở mỗi ván, các tụi sẽ chọn ra 03 lá bài cộng điểm lại để cho ra kết quả 10, 20 hoặc 30 điểm, nếu 02 lá còn lại tiếp tục cho ra kết quả cộng là 10, 20 thì gọi là “ngẫu hằm” là tụi bài lớn nhất, tiếp theo sẽ là tụi có 02 lá bài cộng lại theo thứ tự thấp dần từ 09 điểm đến thấp nhất là 01 điểm, nếu trong 05 lá bài mà không xếp được 03 lá cho ra kết quả cộng tròn số 10, 20, 30 thì xem là bài lụi sẽ được tính thua, mức cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Tụi điểm đánh bạc diễn ra đến 12 giờ 15 phút cùng ngày thì lực lượng công an huyện Mộc Hóa đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Hóa đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra xử lý đối với T, O, T, Kiều, Q, N về tội “Đánh bạc”, riêng Nguyễn N T T bỏ trốn trong quá trình truy tố, bị bắt theo quyết định truy nã vào ngày 02/01/2023.

Tang vật thu giữ gồm: 02 bộ bài Tây; tiền Việt Nam 5.940.000 đồng (trong đó: thu giữ tại chiếu bạc 4.950.000 đồng, thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của N V Q 600.000 đồng; N T T 200.000 đồng, B P T 190.000 đồng). Ngoài ra còn thu giữ của N T M 01 điện thoại di động hiệu LV (V8) đã qua sử dụng và H T K 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1208. Hiện các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra, tuy tố, xét xử đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với T tại Bản án số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Tại cáo trạng số: 02/CT-VKSMH, ngày 02/2/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa truy tố bị cáo N T T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N T T phạm tội lần đầu và T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo đang bệnh, gia đình nghèo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo N T T phạm tội: “Đánh bạc”

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h,p Khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N T T từ 3 tháng đến 6 tháng tù về tội Đánh bạc

Đối với hành vi của B P T, N V Q, H T K, N V N đã được Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa xét xử về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015, hành vi của P T K O đã được Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa xét xử về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm 03/2015/HSST ngày 01/4/2015.

Đồng thời, hành vi của N T M để bị can cùng các đối tượng đánh bạc tại quán giải khát của M cũng đã được bản án hình sự số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa đã nhận định việc Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở nên không đề cập trong vụ án này.

Về vật chứng: 02 bộ bài Tây; tiền Việt Nam 5.940.000 đồng (trong đó: thu giữ tại chiếu bạc 4.950.000 đồng, thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của N V Q 600.000 đồng; N T T 200.000 đồng, B P T 190.000 đồng). Ngoài ra còn thu giữ của N T M 01 điện thoại di động hiệu LV (V8) đã qua sử dụng và H T K 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1208. Hiện các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra, tuy tố, xét xử đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với T tại Bản án số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hoá, tỉnh Long An.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện điều trị bệnh và sống có ích cho xã hội sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng như các nhân chứng tại phiên tòa. Tuy nhiên, do trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo đã bị xử lý trước đó cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 06/02/2014 N T T tham gia đánh bạc cùng B P T, N V Q, H T K, P T K O và N V N tại nhà của N T M, thuộc ấp Bình Đông, xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An bằng hình thức sử dụng bài tây (loại 52 lá) chơi bài “ngẫu hằm” do T làm cái, còn lại T, Q, Kiều, O tham gia tụ con, N tham gia ké tụ của Q. Từng tụ con tính điểm của 05 lá bài được chia ở mỗi ván bài để xác định thắng thua trực tiếp với tụ cái, mức cược mỗi ván bài từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng bị lực lượng Công an huyện phát hiện bắt quả tang vào lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày với tổng số tiền đánh bạc là 5.940.000 đồng.

Đây là vụ án “Đánh bạc” do bị cáo T cùng với các đối tượng T, Q, K, O và N cùng nhau trực tiếp thực hiện với sự giúp sức của đối tượng M (hỗ trợ về địa điểm và công cụ đánh bạc). Tuy nhiên, trong quá trình xử lý vụ án, bị cáo T đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

Hành vi của bị cáo N T T đã vi phạm pháp luật hình sự, không những xâm phạm đến trật tự xã hội mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội: “đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa áp dụng pháp luật theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo được quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Q hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số

100/2013/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, truy tố bị cáo N T T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo và nhằm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N T T mới phạm tội lần đầu, T khản khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo đang bị bệnh ung thư và thuộc T phần lao động nghèo làm thuê. Do đó, bị cáo N T T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt án tù có thời hạn mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở T công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với hành vi của B P T, N V Q, H T K, N V N đã được Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa xét xử về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015, hành vi của P T K O đã được Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa xét xử về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm 03/2015/HSST ngày 01/4/2015.

Đối với, hành vi của N T M để bị cáo cùng các đối tượng đánh bạc tại quán giải khát của M cũng đã được bản án hình sự số 01/2015/HSST ngày 08/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa đã nhận định việc Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở nên không đề cập trong vụ án này.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc T phần lao động nghèo không nghề nghiệp hoặc thu nhập không ổn định, do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung được quy định tại Khoản 5 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong bằng bản án có hiệu lực pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố Tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo N T T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo N T T phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng vào Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo N T T 03 tháng 02 ngày về tội Đánh bạc. Thời gian tạm giam của bị cáo bằng với thời gian phạt tù nên bị cáo N T T được trả tự do ngay tại phiên Tòa.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo N T T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Bị cáo N T T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Công an huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khởi